

Bản án số: **339/2020/HS-PT**

Ngày: 04-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lượng

Các thẩm phán: Ông Trần Thanh Phong

Ông Nguyễn Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phan Hoàng Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 270/2020/TLPT-HS ngày 30 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo Đỗ Xuân T do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai với bản án hình sự sơ thẩm số 53/2020/HS-ST ngày 18/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

ĐỖ XUÂN T, sinh năm 1994, tại Đồng Nai;

Nơi ĐKNKTT: Thị trấn A, huyện B, Quảng Trị

Nơi cư trú: Khu phố C, phường D, thành phố E, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: nhân viên; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Xuân T, sinh năm: 1968 và bà: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm: 1972; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giam ngày 01/02/2020 (có mặt tại phiên tòa).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh **Nguyễn Văn N**, sinh năm: 1994

Nơi ĐKNKTT: Xã F, huyện G, tỉnh Vĩnh Phúc.

Nơi cư trú: Đường H, khu phố I, phường J, thành phố E, tỉnh Đồng Nai.
(có mặt).

2. Anh **Bùi Văn L**, sinh 1992
Nơi ĐKNKTT: Xã K, huyện L, thành phố Hà Nội
Nơi cư trú: Đường H, khu phố I, phường J, thành phố E, tỉnh Đồng Nai.
(có mặt).

3. Anh **Hoàng Văn V**, sinh năm: 1997
HKTT: Xã M, huyện N, tỉnh Vĩnh Phúc.
Chỗ ở: Khu phố I, phường J, thành phố E, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

4. Anh **Nguyễn Mạnh D**, sinh năm: 1976
Nơi ĐKNKTT: Khu phố O, phường P, thành phố E.
Địa chỉ: Khu phố C, phường D, thành phố E, tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 01/02/2020, Nguyễn Văn N, sinh năm 1994; Bùi Văn L, sinh năm 1992 ngụ tại Đường H, khu phố I, phường J, thành phố E và Hoàng Văn V, sinh năm: 1997, ngụ tại Xã M, huyện N, tỉnh Vĩnh Phúc đến phòng hát Vip không số nằm phía cuối dãy bên phải tầng trệt của quán karaoke PN, ở khu phố C, phường D, thành phố E để hát karaoke. Tại đây, N gặp và nhờ Đỗ Xuân T (là nhân viên của quán) gọi giùm 03 tiếp viên nữ và 01 ít ma túy để sử dụng, T đồng ý. Lúc này, N đưa cho T số tiền 3.100.000đ, trong đó có 3.000.000đ để mua ma túy và 100.000đ để trả tiền công cho T. Sau đó, T sử dụng điện thoại hiệu Iphone X, số 0962.225.8XX gọi điện cho các tiếp viên Lê Nguyễn Hải M, Bùi Thị H và Lê Thị Thảo N đến phòng của N để hát. Tiếp đó, T gọi điện cho một đối tượng tên B (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) và nói với B cầm ma túy qua cho khách với giá 3.000.000đ. Khoảng 15 phút sau, B mang ma túy để trong hộp bằng giấy mang đến đưa cho T. T cầm số ma túy trên đến phòng của N và những người khách đang hát thì gặp N đứng ngay cạnh phòng vệ sinh nên đã đưa ma túy cho N mang vào phòng để sử dụng.

Đến khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, Công an tỉnh Đồng Nai phối hợp với Công an thành phố E kiểm tra hành chính phát hiện, bắt quả tang N, L, V, cùng M, H và N đang sử dụng trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ:

+ 01 bịch nylon, bên trong chứa nhiều tinh thể màu trắng được để trên 01 đĩa hình chữ nhật màu trắng, kích thước 10cm x 15cm.

+ 02 thẻ sim (01 thẻ vietnammobile, 01 thẻ mobiphone) và 01 ống hút kích thước dài 15cm.

Tiếp đó, tiến hành kiểm tra tại quầy tiếp tân của quán Karaoke chỗ T làm

việc phát hiện thêm 03 bịch nylon bên trong chứa nhiều tinh thể màu trắng, vàng, hồng. Đây là số ma túy mà T mua từ đối tượng tên B nhằm mục đích để bán cho những người khác khi có nhu cầu; thu giữ 01 roi điện của T và 01 con dao theo T khai là của 01 người khách đến quán hát để lại. Sau khi bắt giữ T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố E còn thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, số sim 0962.225.8XX của T.

Tại bản kết luận giám định số 182/KLGĐ-PC09 ngày 10/02/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

+ Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M1, thu giữ trong phòng karaoke) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối L: 0,1762 gam, loại Ketamine;

+ Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M21, thu giữ tại quây tiếp tân) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối L: 0,3587 gam, loại Ketamine;

+ Mẫu chất bột màu vàng (ký hiệu M22, thu giữ tại quây tiếp tân) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối L: 0,0391 gam, loại MDMA;

+ Mẫu chất bột màu hồng (ký hiệu M23, thu giữ tại quây tiếp tân) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối L: 0,1329 gam, loại MDMA.

Tại bản án sơ thẩm số 53/2020/HS-ST ngày 18/6/2020 đã áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017: Tuyên bố bị cáo Đỗ Xuân T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Xuân T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/02/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 16/7/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai kháng nghị đề nghị hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 53/2020/HS-ST ngày 18/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh để điều tra lại

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Bản án HSST số: 53/2020/HS-ST ngày 18/6/2020 của Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Đỗ Xuân T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có cơ sở. Tuy nhiên qua nghiên cứu hồ còn thể hiện hành vi của Nguyễn Văn N sau khi nhậu xong đã thống nhất cùng Bùi Văn L và Hoàng Văn V tiếp tục đi hát Karaoke và sử dụng ma túy. Khi đến quán Karaoke PN thì N gặp T đưa số tiền 3.100.000 đ (ba triệu, một trăm ngàn đồng) cho Đỗ Xuân T nhờ T mua ma túy và gọi thêm 03 tiếp viên bao gồm: (Lê Thị Thảo N; Bùi Thị H và Lê Nguyễn Hải M) để hát karaoke và sử dụng ma túy. Sau khi T mua ma túy đưa cho N, N mang vào phòng để cùng sử dụng chung với N gồm 05 người: L, N, V, N; H, M. Thì bị bắt quả tang.

Hành vi của Nguyễn Văn N ngay từ đầu đã cùng rủ rê và thống nhất với L, V cùng đến địa điểm quán Karaoke PN hát và sử dụng ma túy; N gặp T nhờ lấy ma túy và bố trí phòng cùng hát và sử dụng ma túy. Như vậy hành vi bố trí sắp xếp nơi sử dụng ma túy, cung cấp ma túy cho V, L, và 03 tiếp viên cùng sử dụng... Hành vi trên đã cấu thành tội phạm “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 255 BLHS 2015. Bản án cấp sơ thẩm chỉ xử lý đối với Đỗ Xuân T nhưng không đề cập đến hành vi phạm tội của Nguyễn Văn N có sai sót, bỏ lọt tội phạm, vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Ngoài hồ sơ còn thể hiện Bùi Văn L đã đồng tình đưa cho N số tiền 3.200.000đ (ba triệu, hai trăm ngàn đồng) để N mua ma túy sử dụng. Hành vi của L đã thể hiện vai trò đồng phạm trong vụ án. Vì vậy VKSND tỉnh Đồng Nai kháng nghị toàn bộ bản án trên. Đề nghị hội đồng xét xử Hủy toàn bộ bản án giao về cấp sơ thẩm điều tra xét xử lại theo thủ tục chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng : Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét thấy:

Ngày 01/02/2020 sau khi nhậu xong ở quán “X” đường Q, thành phố E, Bùi Văn L đưa 3.200.000 đồng cho Nguyễn Văn N mua ma túy chơi. Tại quán Karaoke “ PN” ở Khu phố C, phường D, thành phố E, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Văn N đã có hành vi đưa T 3.100.000 đồng để mua ma túy về cho 05 người là L, V, M, H và N sử dụng. Sau khi nhận 02 bịch ma túy từ Đỗ Xuân T, N đem vào phòng rồi cùng 5 người này sử dụng. Như vậy Nguyễn Văn N đã có hành vi sắp xếp, bố trí, cung cấp ma túy để thực hiện việc sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, cấp sơ thẩm không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn N, Bùi Văn L về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 255 Bộ luật hình sự là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng và có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm.

Do đó, cần chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai, hủy tòa bộ bản án hình sự sơ thẩm số 53/2020/HS-ST ngày 18/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai để điều tra lại và xử lý hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đối với Nguyễn Văn N và Bùi Văn L theo quy định.

[3] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 355; điểm b, c khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Chấp nhận toàn bộ kháng nghị theo Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 206/QĐ-VKS-P7 ngày 16/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai.

1. Hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 53/2020/HS-ST ngày 18/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh.

2. Chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân Thành phố E, để điều tra lại theo thủ tục chung.

3. Tiếp tục tạm giam bị cáo Đỗ Xuân T cho đến khi Viện kiểm sát nhân dân Thành phố E thụ lý lại vụ án.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKS tỉnh - VKS huyện;
- PV 27- Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THA huyện;
- TAND huyện;
- CA huyện;
- B5 - Bị cáo;
- Lưu.

Nguyễn Thành Lượng